

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 112/2024/HS-ST

Ngày 13 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và ông Ngô Văn Sang.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 94/2024/TLST-HS ngày tháng 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Tiến T, sinh ngày 12/12/1977 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Văn T1, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954, đều trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Vợ: Vũ Thị L, sinh năm 1978; bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2002. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2024 đến ngày 02/6/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh T. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Lê Xuân D, sinh năm 1957 (**Vắng mặt**)

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964 (**Vắng mặt**)

Cùng trú tại: thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27/5/2024, Vũ Tiến T đi bộ từ bến cá xã T, huyện T rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực trường mầm non xã T để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên, địa chỉ, mua được 05 gói ma túy, loại Heroin được đựng trong 01 túi nilon trong suốt có mép cài viên màu trắng với giá 400.000 đồng. Sau

khi nhận ma túy, T cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ tìm chỗ sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ ở khu vực gần trường mầm non xã T thì bị tổ tuần tra của lực lượng Biên phòng do Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên Phòng tỉnh T phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu C2 đang làm nhiệm vụ nghi vấn, yêu cầu kiểm tra trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người chứng kiến là ông Lê Xuân D và ông Nguyễn Văn B. T tự giác giao nộp từ túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu trắng bên trong có 05 gói ma túy, được gói bằng mảnh giấy nhiều màu sắc, có chữ và số, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là ma túy loại H mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, lực lượng biên phòng tiến hành niêm phong vật chứng, đưa T và mời những người chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T làm các thủ tục theo quy định. Cùng ngày, Đoàn biên phòng Cửa khẩu cảng C2 khám xét khẩn cấp nơi ở của T, không thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Vật chứng gửi giám định là ma túy; loại Heroin (H), có tên khoa học là: *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,2663 gam (Không phải hai nghìn sáu trăm sáu mươi ba gam). *Heroine STT 09 Danh mục I* A phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 97/CT-VKSTT ngày 10/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Vũ Tiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tiến T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án kể từ ngày tạm giữ 27/5/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về nguồn gốc số ma túy: Vũ Tiến T khai mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên, địa chỉ, khu vực trường mầm non xã T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện T, Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/5/2024 tại trục đường gần trường mầm non xã T thuộc thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh T phối hợp với Đoàn biên phòng Cửa khẩu cảng C2 bắt quả tang Vũ Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần bên phải phía trước đang mặc 05 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2663 gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 45 phút, ngày 27/5/2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Đoàn biên phòng Cửa khẩu cảng C2 lập hồi 21 giờ 50 phút ngày 27/5/2024; Bản kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Lê Xuân D và ông Nguyễn Văn B và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Tiến T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo phải không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[6] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm minh, xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Tiến T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1939 gam mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Vũ Tiến T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 720/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Tiến T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Vũ Tiến T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 13/8/2024.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h.Thái Thụy và tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vương